

Bản án số: 22/2025/HS-ST  
Ngày 08 - 5 - 2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Hiệp

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Hậu

Ông Đinh Văn Tuyển

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thùy Chinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:**  
Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Đinh Văn L**, sinh năm 1994 tại Ninh Bình, nơi cư trú: thôn P, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Đinh Văn P và bà Lê Thị N; có vợ là Hà Hương G, có 01 con sinh năm 2021; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng từ ngày 10/4/2025. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2025 đến ngày 15/01/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

2. **Nguyễn Đức M**, sinh năm 2003 tại Ninh Bình, nơi cư trú: thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Mạnh C và bà Đàm Thị H; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án số 66/2019/HS-ST ngày 30/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn xử phạt Nguyễn Đức M 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. M đã chấp hành xong hình phạt và án phí.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2025 đến ngày 15/01/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* chị Hà Hương G, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn B, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (có mặt).
- *Người chứng kiến:* ông Vũ Văn T, sinh năm 1959; nơi cư trú: xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình ( vắng mặt)
- *Người làm chứng:* anh Trương Phương D, sinh năm 1983; nơi cư trú: xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình( vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn L, sinh năm 1994 và Nguyễn Đức M, sinh năm 2003 đều làm nghề lao động tự do và trú tại huyện G, tỉnh Ninh Bình. Do có nhu cầu mua pháo nổ để sử dụng và bán kiếm lời, khoảng tháng 4/2024, L sử dụng tài khoản Telegram cá nhân mang tên “Lucky Boy” (đăng ký bằng số điện thoại 0981.529.797 của L) để liên hệ với một tài khoản Telegram (L không nhớ tên tài khoản, số điện thoại) đặt mua 36 giàn pháo nổ, loại 49 quả pháo/1 giàn với giá 880.000 đồng/1 giàn, tổng tiền phải thanh toán là 31.680.000 đồng. Sau khi thống nhất mua bán, khoảng 3 ngày sau người này nhắn tin cho L ra ngã 3 G thuộc xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình nhận pháo từ xe khách tuyến B, L bắt taxi đến điểm hẹn thì thấy một xe khách dừng lại, người trên xe đưa cho L 2 thùng bìa cát tông có chứa 36 giàn pháo nổ, nhận hàng L trả cho người này số tiền mặt 31.680.000 đồng. Sau đó, L mang 02 thùng pháo nổ về cất giấu tại nhà ở thôn B, xã G, huyện G.

Khoảng trưa ngày 18/12/2024, Nguyễn Đức M đi xe taxi đến nhà L hỏi mua 18 giàn pháo nổ loại 49 quả pháo/01 giàn để về sử dụng. Lực thỏa thuận giá bán 1.380.000 đồng/giàn, với số tiền phải thanh toán là 24.840.000 đồng và hẹn M tối đến nhà L để lấy pháo. Sau khi thỏa thuận, M sử dụng tài khoản số 0915901741 Ngân hàng MB của M chuyển số tiền 8.000.000 đồng vào tài khoản số 0981529797 Ngân hàng V của L để đặt cọc tiền mua pháo. Đến 22 giờ cùng ngày, M thuê xe taxi đến nhà L lấy 18 giàn pháo nổ mang về nhà M ở thôn T, xã G, huyện G cất giấu. Sau đó, M lấy ra 10 giàn pháo và 25 ống pháo (Mạnh bóc ra từ 01 giàn pháo 49 quả) mang đến khu vực đê T thuộc thôn C, xã G để sử dụng. Số pháo còn lại gồm 07 giàn và 24 ống pháo, M tiếp tục cất giấu tại phòng ngủ nhà M.

Ngày 13/01/2025 M sử dụng Messenger của tài khoản Facebook “Nguyễn M” nhắn tin đến Messenger “Đinh Lực” thống nhất M chuyển khoản trả tiếp cho L số tiền 7.000.000 đồng vào tài khoản của L và Mạnh trừ nợ số tiền 840.000 đồng L mua thực phẩm chức năng của M, tổng số tiền M đã thanh toán tiền mua pháo nổ là 15.840.000 đồng, số tiền còn nợ lại là 9.000.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, M lấy 05 giàn pháo nổ cho vào trong 01 thùng bìa cát tông KT (30x55x39)cm mang đến trục đường đê Tả Hoàng L1 để sử dụng thì bị Tổ công tác Phòng C1 Công an tỉnh N đang làm nhiệm vụ tại khu vực phát hiện bắt quả tang và thu giữ của M 01 thùng bìa cát tông bên trong có 05 khối hình hộp

chữ nhật có cùng đặc điểm, kích thước (16x16x10)cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài ( ký hiệu M1). Sau đó Tổ công tác đã đưa M cùng tang vật về trụ sở làm việc, M khai số pháo trên mua của Đinh Văn L.

Ngày 14/01/2025 Đinh Văn L đến Cơ quan cảnh sát điều tra nộp đơn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi bán pháo cho M, Ngoài ra, L khai: do có nhu cầu mua súng về sưu tầm nên từ tháng 3/2024 đến tháng 10/2024 L sử dụng tài khoản T1 “Lucky Boy” liên hệ với tài khoản T1 đã bán pháo cho L đặt mua ba khẩu súng bắn đạn cao su và 10 viên đạn cao su với giá 55.000.000 đồng. Tương tự như cách thức giao pháo, khoảng 3 ngày sau khi đặt mua, người này hẹn L ra ngã ba G thuộc xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình để nhận hàng từ xe khách chạy tuyến B và thanh toán tiền mặt cho nhà xe. Khi nhận hàng, L kiểm tra thấy có 03 hộp chữ nhật bằng nhựa màu đen, có tay cầm bên trong mỗi hộp đựng 01 khẩu súng, ngoài ra có 01 hộp hình chữ nhật bằng nhựa màu đen, có tay cầm, bên trong có chứa 51 viên đạn có cùng đặc điểm, kích thước, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu đen và 15 viên đạn có cùng đặc điểm, kích thước, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu xanh (số đạn này được người mua tặng kèm theo súng). Sau khi mua được số súng, đạn trên L đã lấy 10 viên đạn cao su ra khu đất trống gần nhà bắn thử, số đạn còn lại và 3 khẩu súng L mang về nhà ở thôn B, xã G cất giấu trong phòng ngủ.

Ngày 14/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đức M. Kết quả thu giữ trong phòng ngủ của M 02 khối hộp hình chữ nhật có cùng kích thước (16x16x10) cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài (ký hiệu M2); 24 vật hình trụ tròn, có cùng kích thước, dài 10 cm, đường kính 2,5 cm, được cuốn giấy nhiều lớp hai đầu bịt kín (ký hiệu M2). Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Văn L. Kết quả thu giữ trong phòng ngủ của L 01 hộp hình chữ nhật bằng nhựa màu đen, có tay cầm, bên trong có 01 khẩu súng ngắn, làm bằng kim loại và nhựa màu đen bạc kích thước (16x12)cm, trên khẩu súng có các ký tự: “ZORAKIMOD 914-TD AuTo” và dòng chữ: “A3izr3DTS01-2300327”, trong súng không có đạn, đầu đạn, vỏ đạn ( ký hiệu M3); 01 hộp hình chữ nhật bằng nhựa màu đen, có tay cầm, bên trong có 01 khẩu súng loại súng ngắn kiểu ổ quay, làm bằng kim loại và nhựa, màu nâu bạc, kích thước (20x12,5)cm, trên khẩu súng có các ký tự: “S&W.357HAGNUH” và dòng chữ: “V21iEKCGYT02-2200645”, trong súng không có đạn, đầu đạn, vỏ đạn (ký hiệu M4); 01 hộp hình chữ nhật bằng nhựa màu đen, có tay cầm, bên trong có 01 khẩu súng ngắn, làm bằng kim loại và nhựa, màu đen, kích thước (15x11,7)cm, trên khẩu súng có các ký tự: “ZORAKI MOD 914 AUTO” và dòng chữ: “A3iZR82TS03-2400467”, trong súng không có đạn, đầu đạn, vỏ đạn (ký hiệu M5); 01 hộp hình chữ nhật bằng nhựa màu đen, có tay cầm, bên trong có 01 hộp giấy trên có in chữ “9 mm P.AR4BBER BULLET”, bên trong hộp giấy có chứa 51 viên đạn có đặc điểm giống nhau dài 2,2 cm, đường kính 0,94 cm, vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu đen và 15 viên đạn có đặc điểm giống

nhau dài 2,2 cm, đường kính 0,94 cm, vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu xanh (ký hiệu M6); thu giữ tại ngăn kéo bàn trang điểm số tiền 50.000.000 đồng.

Ngoài ra Nguyễn Đức M tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax lắp sim số 0961831200 và số tiền 700.000 đồng; Đinh Văn L giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax lắp sim số 0981529797 và số tiền 50.150.000 đồng.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng 07 khối hình hộp chữ nhật và 24 vật hình trụ tròn thu giữ của Nguyễn Đức M. Kết quả: 05 khối hình hộp chữ nhật có khối lượng là 7,339 kg (ký hiệu M1); 02 khối hình hộp chữ nhật và 24 vật hình trụ tròn có khối lượng là 3,573 kg (ký hiệu M2). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định mẫu ký hiệu M1, M2 có phải là pháo nổ không, loại pháo gì, xác định khối lượng mẫu vật gửi giám định và tổng khối lượng.

Tại bản kết luận giám định số 131/KL-KTHS-ChN ngày 15/01/2025 của Phòng C1 Công an tỉnh N kết luận:

- 05 khối hình hộp chữ nhật bọc giấy ký hiệu M1; 02 khối hình hộp chữ nhật bọc giấy và 24 vật hình trụ tròn bằng giấy ký hiệu M2 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ).

- Khối lượng của 05 hộp pháo nổ ký hiệu M1 là 7,339 kg; Khối lượng của 02 hộp pháo nổ và 24 quả pháo nổ ký hiệu M2 là 3,573 kg.

Tổng khối lượng của các hộp pháo nổ, quả pháo nổ trong các mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định là 10,912 kg.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định 03 khẩu súng và 66 viên đạn thu giữ của Đinh Văn L là loại súng, đạn gì, có phải vũ khí quân dụng hay công cụ hỗ trợ không. Tại Bản kết luận giám định số 149/KL-KTHS-SĐ ngày 20/01/2025 của Phòng C1 Công an tỉnh N kết luận:

- 03 khẩu súng gửi giám định là súng bắn đạn nhựa, đạn nổ, đạn cao su. 03 khẩu súng thuộc công cụ hỗ trợ và không phải là vũ khí.

- 51 viên đạn có đầu đạn màu đen gửi giám định là đạn cao su, thuộc công cụ hỗ trợ và không phải là vũ khí

- 15 viên đạn có đầu đạn màu xanh là đạn nổ, thuộc công cụ hỗ trợ và không phải là vũ khí.

Kiểm tra điện thoại Iphone 14 Promax lắp sim số 0981529797 thu giữ của Đinh Văn L và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax lắp sim số 0961831200 thu giữ của Nguyễn Đức M. Kết quả: Tại mạng xã hội T1 có tài khoản tên “Lucky Boy”, số điện thoại đăng nhập 0981529797; Tại phần ứng dụng Messenger phát hiện nhiều nội dung tin nhắn giữa tài khoản Facebook “Đinh Lực” với tài khoản Facebook “Nguyễn M” ngày 13/01/2025 có liên quan đến việc thanh toán tiền mua pháo của M. Cơ quan điều tra đã tiến hành chụp ảnh màn hình các nội dung có liên quan, in ra giấy A4 có chữ ký xác nhận của Đinh Văn L, Nguyễn Đức M đưa vào hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định Kỹ thuật số, điện tử, phục hồi, trích xuất nội dung tin nhắn trên ứng dụng Telegram, tên tài khoản “Lucky Boy”, đăng ký bằng số điện thoại 0981529797 được lưu trữ trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax thu giữ của Đinh Văn L. Tại Bản kết luận giám định số 213/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 11/03/2025 của Phòng C1 Công an tỉnh N kết luận: *Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn đã xóa trên ứng dụng Telegram, tên tài khoản “Lucky Boy”, đăng ký bằng số điện thoại 0981529797 được lưu trữ trong điện thoại di động gửi giám định từ ngày 01/03/2024 đến ngày 31/10/2024.*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức M và Đinh Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

**\* Việc xử lý vật chứng:**

Đối với 01 thùng bìa cát tông kích thước ( 30x50x39) cm; 05 hộp pháo hoa nổ trong mẫu ký hiệu M1 còn lại sau giám định có khối lượng 6,604kg; 02 hộp pháo nổ và 20 quả pháo nổ trong mẫu ký hiệu M2 còn lại sau giám định có khối lượng 3,144kg; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, lắp sim số 0961831200 thu giữ của Nguyễn Đức M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, lắp sim số 0981529797 thu giữ của Đinh Văn L; Số tiền 50.000.000 đồng thu giữ của Đinh Văn L khi khám xét; Số tiền 700.000 đồng do Nguyễn Đức M giao nộp; Số tiền 50.150.000 đồng do Đinh Văn L tự nguyện giao nộp. Viện kiểm sát đã ra quyết định chuyển số pháo và những tài sản trên đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình quản lý, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 03 khẩu súng và 43 viên đạn cao su, 11 viên đạn nổ, 08 vỏ đạn cao su, 04 vỏ đạn nổ Cơ quan giám định hoàn trả lại. Quá trình điều tra xác định, đây là tang vật vi phạm hành chính của Đinh Văn L về hành vi “Tàng trữ công cụ hỗ trợ”, vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển phòng Cảnh sát hình sự xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-P1 ngày 08 tháng 4 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Đinh Văn L về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định điểm c khoản 1 và khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Đức M về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Văn L, Nguyễn Đức M thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn L phạm tội “Buôn bán hàng cấm” và bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

- Về hình phạt chính :

+ Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 190; Điều 35; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn L hình phạt tiền từ 150.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng;

+ Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 191; Điều 35; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M hình phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định và đang sống chung bố mẹ, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 thùng bìa cát tông kích thước (30x50x39) cm; 07 hộp pháo hoa nổ và 20 quả pháo hoa nổ còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: số tiền 15.840.000 đồng của Đinh Văn L và số tiền 700.000 đồng của Nguyễn Đức M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, lắp sim số 0961831200 của Nguyễn Đức M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, lắp sim số 0981529797 của Đinh Văn L;

- Truy thu của Nguyễn Đức M số tiền 8.300.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho Hà Hương G (vợ L) số tiền 50.000.000 đồng

- Trả lại cho Đinh Văn L số tiền còn lại 34.310.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án

Các Bị cáo Đinh Văn L và Nguyễn Đức M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Các bị cáo không tranh luận; Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất ăn năn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Đinh Văn L, Nguyễn Đức M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Bản kết luận giám định số 131/KL-KTHS-ChN ngày 15/01/2025 của Phòng C1 Công an tỉnh N và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích vụ lợi, ngày 18/12/2024 tại nhà ở thôn B, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình, Đinh Văn L đã bán cho Nguyễn Đức M 10,912 kilôgam pháo nổ với

giá 1.380.000 đồng/1 giàn. M đã thanh toán cho L số tiền mua pháo là 15.840.000 đồng.

Sau khi mua được 10,912 kilôgam pháo nổ của L, M mang về nhà ở thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Đến khoảng 22 giờ ngày 13/01/2025 M lấy 05 giàn pháo nổ mang đến trục đường đê Tả Hoàng L1 để sử dụng thì bị Tổ công tác Phòng C1 Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, hành vi bán trái phép 10,912 kilôgam pháo nổ của Đinh Văn L đã phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*” thuộc trường hợp “*Buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Hành vi cất giữ trái phép 10,912 kilôgam pháo nổ của Nguyễn Đức M đã phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*” thuộc trường hợp “*Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

***Điều 190. Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm***

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....  
c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

.....  
4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 triệu đồng đến 100.000.000 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

***Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm***

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....  
c) P1 nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam

.....  
4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 triệu đồng đến 50.000.000 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Đinh Văn L, Nguyễn Đức M với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Đinh Văn L, Nguyễn Đức M là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý hàng cấm nói chung cũng như quản lý pháo nổ nói riêng. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần được xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục, răn đe bản thân các bị cáo và còn mang tính phòng ngừa cho xã hội.

Hội đồng xét xử thấy cần phải căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra; căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- + Bị cáo Đinh Văn L: Quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có đơn xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- + Bị cáo Nguyễn Đức M: Quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo giao nộp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn do bố đẻ bị cáo đang bị ung thư dạ dày, mẹ đẻ đau yếu không có sức khỏe lao động. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định và đang sống chung bố mẹ, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Đối với 01 thùng bìa cát tông kích thước ( 30x50x39) cm; 05 hộp pháo hoa nổ trong mẫu ký hiệu M1 còn lại sau giám định có khối lượng 6,604kg; 02 hộp pháo nổ và 20 quả pháo nổ trong mẫu ký hiệu M2 còn lại sau giám định có khối lượng 3,144kg là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, lắp sim số 0961831200 thu giữ của Nguyễn Đức M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, lắp sim số 0981529797 thu giữ của Đinh Văn L dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền các bị cáo thỏa thuận mua bán pháo là 24.840.000 đồng cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Trong đó, thu của Đinh Văn L 15.840.000 đồng và thu của Nguyễn Đức M 700.000 đồng được đối trừ vào số tiền 50.150.000 đồng do L giao nộp và số tiền 700.000 đồng do M giao nộp; truy thu của M số tiền 8.300.000 đồng còn nợ L chưa thanh toán. Số tiền còn lại 34.310.000 đồng của L không liên quan đến hành vi phạm tội tuyên trả lại cho L nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 50.000.000 đồng thu giữ của Đinh Văn L khi khám xét là của chị Hà Hương G- vợ bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho chị G.

Đối với 03 khẩu súng và 43 viên đạn cao su, 11 viên đạn nổ, 08 vỏ đạn cao su, 04 vỏ đạn nổ Cơ quan giám định hoàn trả lại. Quá trình điều tra xác định, đây là tang vật trong hành vi vi phạm hành chính của Đinh Văn L về hành vi “Tàng trữ công cụ hỗ trợ”, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển phòng Cảnh sát hình sự xử lý theo quy định là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Về các vấn đề khác có liên quan:

Đối với 18 giàn pháo còn lại của L : L khai mang ra khu vực đê V thuộc xã G, huyện G sử dụng một phần (không nhớ bao nhiêu giàn pháo) và bán cho Nguyễn Đức M một phần (không nhớ bao nhiêu giàn pháo) vào khoảng tháng 10/2024. Ngoài ra, đối với 10 giàn pháo, 25 ống pháo M mua của L ngày 18/12/2024 M đã mang ra đê Tả Hoàng L1 sử dụng. Do số pháo này L và M đã sử dụng hết, không giám định được khối lượng và loại pháo vì vậy không có căn cứ để xử lý L và M về số pháo đã sử dụng.

Đối với người bán pháo và súng đạn cho Đinh Văn L và nhà xe khách chạy tuyến B đã giao pháo, súng đạn cho L: Do L chỉ liên lạc qua tài khoản Telegram và không biết số điện thoại, họ tên, địa chỉ của người này; không nhớ biển số xe và tên nhà xe vì vậy không có cơ sở để điều tra, xác minh xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ 03 khẩu súng và 66 viên đạn của Đinh Văn L: Kết luận giám định xác định 03 khẩu súng và 66 viên đạn của L là công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí, hành vi này có dấu hiệu của tội “Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ” quy định tại Điều 306 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, do L chưa có tiền án, tiền sự về hành vi này nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L về tội danh trên. Ngày 27/3/2025, Giám đốc Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn L về hành vi “Tàng trữ công cụ hỗ trợ” quy định tại điểm a, khoản 4, điều 11, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn và cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình là có căn cứ.

[5] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] . Về án phí: Các bị cáo bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Văn L.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức M.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Đinh Văn L phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”; bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

### **2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng bìa cát tông kích thước ( 30x50x39) cm; 05 hộp pháo hoa nổ trong mẫu ký hiệu M1 còn lại sau giám định có khối lượng 6,604kg; 02 hộp pháo nổ và 20 quả pháo nổ trong mẫu ký hiệu M2 còn lại sau giám định có khối lượng 3,144kg .

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: số tiền 15.840.000 đồng của Đinh Văn L và số tiền 700.000 đồng của Nguyễn Đức M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, lắp sim số 0961831200 của Nguyễn Đức M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, lắp sim số 0981529797 của Đinh Văn L. *(Chi tiết vật chứng như 02 Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/4/2025 và ngày 11/4/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N - Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N).*

- Truy thu của Nguyễn Đức M số tiền 8.300.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho Hà Hương G (vợ L) số tiền 50.000.000 đồng

- Trả lại cho Đinh Văn L số tiền còn lại 34.310.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án

*Căn cứ ủy nhiệm chỉ số 03 ngày 23/4/2025 của công an tỉnh N chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình tại Kho bạc Nhà nước khu vực IV.*

**3. Án phí:** các Bị cáo Đinh Văn L và Nguyễn Đức M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có*

*quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao (01 bản);
  - VKSND cấp cao (01 bản);
  - VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
  - Phòng Kiểm tra thi hành án (04 bản);
  - Phòng PC04 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
  - Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
  - Phòng PC 10 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
  - Bị cáo (02 bản);
  - Trại giam (01 bản);
  - Sở tư pháp (01 bản);
  - Lưu hồ sơ (02 bản);
  - Lưu tòa , Tổ hành chính tư pháp (02 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).*

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đức Hiệp**

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
**Các Hội thẩm nhân dân**

**Phạm Văn Hậu**

**Đinh Văn Tuyển**

**Nguyễn Đức Hiệp**



